

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
giai đoạn 2022-2025 của Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ giai đoạn 2022- 2025 của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên của Bộ Tư pháp được giao hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết, chỉ đạo thực hiện);
- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC).

KT BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tịnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ Tư pháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2220/QĐ-BTP ngày 11/11/2022
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 (Quyết định số 1085/QĐ-TTg).

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong việc tổ chức thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg.

3. Sản phẩm, kết quả của các hoạt động tại Kế hoạch này là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg tại Bộ Tư pháp.

II. PHẠM VI CỦA KẾ HOẠCH

Các TTHC nội bộ được xác định tại Kế hoạch này bao gồm:

1. TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp, gồm: Giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với bộ, UBND cấp tỉnh; giữa bộ với bộ; giữa bộ với UBND cấp tỉnh; giữa đơn vị thuộc bộ, UBND cấp tỉnh này với đơn vị thuộc Bộ, UBND cấp tỉnh khác,...) quy định tại văn bản do Bộ Tư pháp ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành.

2. TTHC nội bộ giữa các đơn vị thuộc Bộ với nhau quy định tại văn bản do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

3. TTHC nội bộ trong từng đơn vị thuộc Bộ: Do Thủ trưởng đơn vị tự quyết định căn cứ vào tình hình thực tế.

III. NHIỆM VỤ

1. Thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

Đảm bảo trước ngày 01/4/2023, 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được thống kê, công bố và 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

2. Tổ chức rà soát, phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

- Đảm bảo 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được rà soát, đơn giản hóa trước ngày 01/01/2025 với tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% chi phí tuân thủ TTHC. Trong đó:

+ Trước ngày 01/01/2024: Rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với ít nhất 50% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

+ Trước ngày 01/01/2025: Rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

- Thực thi phương án: Theo thời hạn xác định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

3. Tổ chức rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp.

Đảm bảo 100% TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được rà soát, đơn giản hóa trước ngày 01/01/2025 với tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% số TTHC và 20% chi phí tuân thủ TTHC. Trong đó:

- Trước ngày 01/01/2024: Rà soát và phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với ít nhất 50% TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp.

Thực thi phương án: Trước ngày 01/7/2024. Thời hạn cụ thể xác định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp.

- Trước ngày 01/01/2025: Rà soát và phê duyệt phương án đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp.

Thực thi phương án: Trước ngày 01/7/2025. Thời hạn cụ thể xác định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Ngoài các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch này, căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Thủ trưởng đơn vị quyết định việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong đơn vị mình. Các đơn vị vận dụng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này để thống kê, công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong từng đơn vị.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ lập dự toán để triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

4. Chánh Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo và đề xuất với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được triển khai thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Phụ lục**
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH RÀ SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
GIẢI ĐOẠN 2022 – 2025 CỦA BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2220/QĐ-BTP ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM DỰ KIẾN HOÀN THÀNH
I	Thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp				
1.	Thực hiện điền biểu mẫu thống kê TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị, gửi Văn phòng Bộ <i>(bao gồm cả TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp và TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp)</i>	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Trước ngày 15/01/2023	Các biểu mẫu được thực hiện
2.	Nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện biểu mẫu thống kê	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Trước ngày 05/02/2023	Ý kiến trao đổi giữa các đơn vị
3.	Hoàn thiện biểu mẫu thống kê TTHC nội bộ thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Trước ngày 15/02/2023	Các biểu mẫu được hoàn thiện

4.	Xây dựng dự thảo, lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan	- Trước ngày 01/3/2023: xây dựng dự thảo và gửi lấy ý kiến; - Trước ngày 01/4/2023: tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; trình, ban hành Quyết định công bố.	Quyết định công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được ban hành
5.	Công khai TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Trước ngày 15/4/2022	Dữ liệu TTHC nội bộ được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC
II	Rà soát, phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp				
1.	Thực hiện điền biểu mẫu rà soát điện tử trên Hệ thống của Văn phòng Chính phủ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ, Văn phòng Chính phủ	- Lần 1: Trước ngày 31/7/2023; - Lần 2: Trước ngày 31/7/2024.	Các biểu mẫu điện tử được thực hiện
2.	Nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện biểu mẫu rà soát	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Trước 31/8/2023; - Lần 2: Trước 31/8/2024.	Ý kiến trao đổi giữa các đơn vị

3.	Hoàn thiện biểu mẫu rà soát điện tử trên Hệ thống của Văn phòng Chính phủ, tổng hợp phương án rà soát gửi Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	- Lần 1: Trước ngày 15/9/2023 (ít nhất 50% số TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa); - Lần 2: Trước ngày 15/9/2024 (100% số TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa).	Các biểu mẫu điện tử được hoàn thiện, phương án được tổng hợp
4.	Tổng hợp kết quả chung, xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; tham mưu lấy ý kiến các cơ quan có liên quan	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Trước ngày 15/10/2023; - Lần 2: Trước ngày 15/10/2024.	Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa được xây dựng, chỉnh sửa

5.	Hoàn thiện dự thảo Quyết định, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Trước ngày 01/01/2024; - Lần 2: Trước ngày 01/01/2025.	Hồ sơ trình gửi Thủ tướng Chính phủ
6.	Thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Theo thời hạn xác định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quy định tại các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ
III	Rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp				
1.	Thực hiện rà soát theo biểu mẫu rà soát TTHC nội bộ, tổng hợp phương án rà soát gửi Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	- Lần 1: Trước ngày 10/10/2023 (ít nhất 50% số TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa); - Lần 2: Trước ngày 10/10/2024 (100% số TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa).	Các biểu mẫu rà soát được thực hiện, phương án được tổng hợp

2.	Nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị thuộc Bộ hoàn thiện biểu mẫu rà soát và phương án rà soát	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Trước 25/10/2023; - Lần 2: Trước 25/10/2024.	Ý kiến trao đổi giữa các đơn vị
3.	Hoàn thiện biểu mẫu rà soát và phương án rà soát gửi Văn phòng Bộ tổng hợp chung	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	- Lần 1: Trước ngày 01/11/2023 (ít nhất 50% số TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa); - Lần 2: Trước ngày 01/11/2024 (100% số TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được đề xuất phương án đơn giản hóa).	Các biểu mẫu điện tử được hoàn thiện, phương án được tổng hợp
4.	Tổng hợp phương án chung, xây dựng dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt phương án rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong phạm vi Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Trước ngày 15/11/2023; - Lần 2: Trước ngày 15/11/2024.	Hồ sơ trình Lãnh đạo Bộ

5.	Trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong phạm vi Bộ Tư pháp	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	- Lần 1: Phê duyệt trước ngày 01/01/2024 (ít nhất 50% TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được phê duyệt phương án đơn giản hóa); - Lần 2: Phê duyệt trước ngày 01/01/2025 (100% TTHC nội bộ trong Bộ Tư pháp được phê duyệt phương án đơn giản hóa).	Các Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong phạm vi Bộ Tư pháp được ban hành
6.	Thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong phạm vi Bộ Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	- Lần 1: Trước ngày 01/7/2024; - Lần 2: Trước ngày 01/7/2025.	Quy định tại các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ